**TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I**

**MÔN TIN HỌC**

**LỚP 6**

**A. TRẮC NGHIỆM:**

**Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu em cho là đúng**

**Câu 1:** Phương án nào sau đây là thông tin?

A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.

B. Kiến thức về phân bố dân cư.

C. Phiếu điều tra dân số.

D. Tệp lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

**Câu 2:** Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?

A. Giấy. B. Thẻ nhớ. C. Đĩa CD, DVD. D. Xô, chậu.

**Câu 3:** Khi nghe bản tin dự báo thời tiết “Ngày mai nhiệt độ cao, trên 35 độ” em sẽ xử lí thông tin và quyết định như thế nào?

A. Mặc đồng phục B. Đi học mang theo áo chống nắng

C. Ăn sáng trước khi đến trường D. Hẹn bạn Hoa cùng đi học

**Câu 4:** Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết.

B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị.

C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người.

D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi người.

**Câu 5:** Phát biểu nào sau đây đúng?​​​​​​​

A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao

B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.​​​​​​​

C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.

D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính.

**Câu 6:** Phát biểu nào sau đây đúng về lợi ích của thông tin?

A. Có độ tin cậy cao, đêm lại hiểu biết cho con người.

B. Đem lại hiểu biets cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.

C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.

D. Đem lại hiểu biết và giúp cho con người có những lựa chọn tốt.

**Câu 7:** Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì:​​​​​​​

1. Byte B. Digit C. Kilobyte D.Bit

**Câu 8:**Một bit được biểu diễn bằng:

A. Chữ số bất kì.  B. Một chữ cái.

C. Kí hiệu 0 hoặc 1. D. Một kí hiệu đặc biệt.

**Câu 9.** Biểu diễn thông tin trong máy tính dưới dạng dãy bit, chỉ bao gồm 2 kí hiệu là:

A. 2 và 9. B. 1 và 2 C. 1 và 9 D. 0 và 1.

**Câu 10**. Một mạng máy tính gồm:​​​​​​​

A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.​​​​​​​

B. Một số máy tính để bàn.​​​​​​​

C. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.​​​​​​​

D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc một tòa nhà.

**Câu 11:** Bao nhiêu “byte” tạo thành một “kilobyte”​​​​​​​

1. 8 B. 64 C. 1024 D.2048

**Câu 12:**Bao nhiêu “bit” tạo thành một “byte”?

A. 36. B. 32. C. 9. D. 8.

**Câu 13:**Đơn vị đo dữ liệu nào sau đây lớn nhất?

A. Bit.  B. Kilobyte. C. Megabyte. D. Gigabyte.

**Câu 14:**Một Gigabyte xấp xỉ bằng:

A. Một nghìn byte. B. Một triệu byte.

C. Một tỉ byte. D. Một nghìn tỉ byte.

**Câu 15:**Dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit vì:

A. Dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn.

B. Dãy bit được xử lí dễ dàng hơn.

C. Dãy bit đáng tin cậy hơn.

D. Máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.

**Câu 16.** Đâu không phải là thiết bị kết nối:

A. Đường truyền dữ liệu B. Bộ chia C. Bộ chuyển mạch D. Máy tính

**Câu 17.** [Theo em, mạng máy tính có lợi ích gì trong việc học tập:](https://tracnghiem.vn/theo-em-mang-may-tinh-co-loi-ich-gi-trong-viec-hoc-tap-azwzbhauyon)

A. Sử dụng các bài giảng trực tuyến

B. Tìm hiểu các kiến thức mới, kiến thức mà bản thân quan tâm mọi lúc, mọi nơi

C.Trao đổi bài với bạn bè nhanh chóng, chi phí thấp

D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 18.** Mạng máy tính KHÔNG cho phép người sử dụng chia sẻ:​​​​​​​

1. Máy in.​​​​​​​ B. Bàn phím và chuột. ​​​​​​​C. Máy quét. D. Dữ liệu.

**Câu 19:** Đơn vị đo lường thông tin xếp từ nhỏ đến lớn bao gồm:

A. Byte, KB, GB, MB B. Byte, MB, GB, KB

C. Byte, GB, MB, KB D. Byte, KB, MB, GB

**Câu 20:** Một MB xấp xỉ bao nhiêu byte?

A. Một nghìn byte B. Một triệu byte

C. Một tỷ byte D. Một nghìn tỉ byte

**Câu 21:** Đổi 2 Gigabyte bằng bao nhiêu Kilobyte?

A. 2 x 1024 KB B. 1024 KB

C. 2 x 1024 x1024 KB D. 2 x 1024 x 1024 x 1024 KB

**Câu 22:** Cho dãy ô dưới dây, ký hiệu ô màu xám là 1, màu trắng là 0.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Dãy bít nào tương ứng với dãy các ô trên?

A. 10101010 B. 01110101 C. 10001010 D. 01100101

**Câu 23:** Một mạng máy tính gồm:​​​​​​​

A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.​​​​​​​

B. Một số máy tính để bàn.​​​​​​​

C. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.​​​​​​​

D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc một tòa nhà.

**Câu 24:**Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị đầu cuối?

A. Máy in. B. Máy tính. C. Bộ định tuyến. D. Máy quét.

**Câu 25:**Mạng máy tính gồm các thành phần:

A. Máy tính và thiết bị kết nối.

B. Máy tính và phần mềm mạng.

C. Thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối và phần mềm mạng.

B. Thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.

**Câu 26:**Trong các nhận định sau, nhận định nào không phải là lợi ích của việc sử dụng mạng máy tính?

A. Giảm chi phí khi dùng chung phần cứng.

B. Giảm chi phí khi dùng chung phần mềm.

C. Người sử dụng có quyền kiểm soát độc quyền đối với dữ liệu và ứng dụng của riêng họ.

D. Cho phép chia sẻ dữ liệu, tăng hiệu quả sử dụng.

**Câu 27:** Mạng máy tính KHÔNG cho phép người sử dụng chia sẻ:​​​​​​​

1. Máy in.​​​​​​​ B. Bàn phím và chuột. ​​​​​​​C. Máy quét. D. Dữ liệu.

**Câu 28:** Người sử dụng có thể làm được gì khi truy cập Internet?

A. Tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin C. Đá bóng

B. Làm bài tập về nhà D. In một văn bản

**Câu 29:** Phát biểu nào sau đây là SAI?

A. Mạng có dây kết nối các máy tính bằng dây dẫn mạng.

B. Mạng không dây có thể kết nối ở mọi địa hình.

C. Mạng không dây không chỉ kết nối các máy tính mà còn cho phép kết nối các thiết bị thông minh khác như điện thoại di động, ti vi, tủ lạnh,...

D. Mạng có dây dễ sửa và lắp đặt hơn mạng không dây vì có thể nhìn thấy dây dẫn.

**Câu 30:** Thiết bị ở hình bên là:

A. Bộ chuyển mạch.

B. Bộ định tuyến không dây

C. Thiết bị đầu cuối.

D. Không có đáp án đúng.

**Câu 31:** Đâu không phải là thiết bị kết nối:

A. Đường truyền dữ liệu B. Bộ chia

C. Bộ chuyển mạch D. Máy tính

**Câu 32:** Trong trường hợp nào sau đây, mạng không dây thuận tiện hơn mạng có dây?

A. Trao đổi thông tin khi di chuyển.

B. Trao đổi thông tin cần tính bảo mật cao.

C. Trao đổi thông tin tốc độ cao.

D. Trao đổi thông tin cần tính ổ định.

**Câu 33:**Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Internet chỉ là mạng kết nối các trang thông tin trên phạm vi toàn cầu.

B. Internet là một mạng các máy tính liên kết với nhau trên toàn cầu.

C. Internet là mạng truyền hình kết nối các thiết bị nghe nhìn trong phạm vi một quốc gia.

D. Internet là mạng kết nối các thiết bị có sử dụng chung nguồn điện.

**Câu 34.** [Phát biểu nào sao đây là sai?](https://tracnghiem.vn/phat-bieu-nao-sao-day-la-sai-azwpbcauyon)

A. Người sử dụng không thể chia sẻ dữ liệu trên máy tính của mình cho người khác trong cùng một mạng máy tính

B. Người sử dụng có thể giao tiếp với nhau trên mạng máy tính

C. Virus có thể lây lan sang các máy tính khác trong một mạng máy tính

D. Trong một mạng máy tính các tài nguyên như máy in có thể được chia sẻ

**Câu 35.** Phát biểu SAI là?

A. Đường truyền dữ liệu có hai loại: nhìn thấy và không nhìn thấy

B. Kết nối không dây chỉ dùng với thiết bị di động

C. Kết nối không dây giúp người sử dụng có thể linh hoạt thay đổi vị trí mà vẫn duy trì kết nối mạng.

D. Đường truyền dữ liệu nhìn thấy sử dụng dây dẫn mạng

**B. TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** Phân biệt sự khác nhau giữa thông tin, dữ liệu và vật mang thông tin? Cho ví dụ minh họa?

**Câu 2:** Theo em, tại sao thông tin trong máy tính được biểu diễn thành dãy bit?

**Câu 3:** Em hãy nêu các thành phần của mạng máy tính?

**Câu 4:**Em hãy phân loại những công việc sau đây theo các hoạt động của quá trình xử lí thông tin?

- Quan sát đường đi của một chiếc tàu biển.

- Ghi chép các sự kiện của một chuyến tham quan.

- Chuyển thể một bài văn xuôi thành văn bản.

- Thuyết trình bài tập trước lớp

**Câu 5:** Nhà bạn An có điện thoại di động của bố, của mẹ và một máy tính xách tay đang cùng truy cập mạng Internet. Theo em, các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính không? Nếu có, em hãy chỉ ra các thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.?

**Câu 6:** Giả định một bức ảnh được chụp bằng điện thoại di động có dung lượng khoảng 2MB. Em hãy tính số bức ảnh tối đa mà điện thoại có thể lưu trữ được theo dung lượng của điện thoại trong trường hợp sau:

a) 64 GB.

b) 126 GB.

-----------------------------------//-----------------------------------